

Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa
(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang
Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm
Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu
Sàigòn 1998

--- o0o ---

Tập 3
Quyển Thứ 59
Hội Thứ Nhất

PHẨM KHEN ĐẠI THỪA
Thứ 16 - 4

Lại nữa, Thiện Hiện! Không giải thoát môn không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Vô tướng, vô nguyện giải thoát môn không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bản tánh không giải thoát môn không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bản tánh vô tướng, vô nguyện giải thoát môn không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Chơn như không giải thoát môn không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Chơn như vô tướng, vô nguyện giải thoát môn không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tánh không giải thoát môn không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tánh vô tướng, vô nguyện giải thoát môn không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tướng không giải thoát môn không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tướng vô tướng, vô nguyện giải thoát môn không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Vì có sao? - Thiện Hiện! Vì không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn và bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng của nó hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Năm nhãn không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Sáu thần thông không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bản tánh năm nhãn không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bản tánh sáu thần thông không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Chơn như năm nhãn không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Chơn như sáu thần thông không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tánh năm nhãn không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tánh sáu thần thông không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tướng năm nhãn không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tướng sáu thần thông không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Vì có sao? - Thiện Hiện! Vì năm nhãn sáu thần thông và bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng của nó hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Phật mười lực không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bản tánh Phật mười lực không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bản tánh bốn vô sở úy cho đến nhất thiết tướng trí không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Chơn như Phật mười lực không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Chơn như bốn vô sở úy cho đến nhất thiết tướng trí không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tánh Phật mười lực không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tánh bốn vô sở úy cho đến nhất thiết tướng trí không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tướng Phật mười lực không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tướng bốn vô sở úy cho đến nhất thiết tướng trí không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Vì có sao? Thiện Hiện! Vì Phật mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí và bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng của nó hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bồ-tát không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bồ-đề Phật-đà không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bản tánh Bồ-tát không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bản tánh Bồ-đề Phật-đà không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Chơn như Bồ-tát không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Chơn như Bồ-đề Phật-đà không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tánh Bồ-tát

không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tánh Bồ-đề Phật-đà không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tướng Bồ-tát không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tướng Bồ-đề Phật-đà không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Vì có sao? - Thiện Hiện! Vì Bồ-tát, Bồ-đề Phật-đà và bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng của nó hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Hữu vi không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Vô vi không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bản tánh hữu vi không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bản tánh vô vi không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Chơn như hữu vi không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Chơn như vô vi không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tánh hữu vi không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tánh vô vi không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tướng hữu vi không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tướng vô vi không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Vì có sao? - Thiện Hiện! Vì hữu vi, vô vi và bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng của nó hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.

Thiện Hiện! Vậy nên nói Đại thừa không đến không đi không đứng khá thấy, ví như hư không.

Lại nữa, Thiện Hiện! Người nói lại như hư không, ngần mé trước sau giữa đều bất khả đắc. Đại thừa cũng vậy, ngần mé trước sau giữa đều bất khả đắc, vì ba đời bình đẳng, nên gọi Đại thừa ấy. Như vậy, như vậy. Như lời người vừa nói. Sở vì sao? - Thiện Hiện! Đời quá khứ, đời quá khứ không. Đời vị lai, đời vị lai không. Đời hiện tại, đời hiện tại không. Tánh ba đời bình đẳng, tánh ba đời bình đẳng không. Tánh Đại thừa, tánh Đại thừa không. Tánh Bồ-tát Ma-ha-tát, tánh Bồ-tát Ma-ha-tát không. Vì có sao? - Thiện Hiện! Không không có tướng một hai ba bốn năm sáu bảy tám chín mười riêng khác. Vậy nên Đại thừa ba đời bình đẳng.

Thiện Hiện! Trong Đại thừa như vậy, tướng bình đẳng, bất bình đẳng đều bất khả đắc. Tướng tham, bất tham đều bất khả đắc. Tướng sân, bất sân đều bất khả đắc. Tướng si, bất si đều bất khả đắc. Tướng mạn, bất mạn đều bất khả đắc. Như vậy cho đến tướng thiện, phi thiện đều bất khả đắc. Tướng hữu ký, vô ký đều bất khả đắc. Tướng hữu lậu, vô lậu đều bất khả đắc. Tướng hữu tội, vô tội đều bất khả đắc. Tướng hữu nhiễm, ly nhiễm đều bất khả đắc. Tướng thế gian, xuất thế gian đều bất khả đắc. Tướng tạp nhiễm, thanh tịnh đều bất khả đắc. Tướng sanh tử, Niết-bàn đều bất khả đắc. Tướng thường, vô thường đều bất khả đắc. Tướng vui và khổ đều bất khả đắc. Tướng ngã, vô ngã đều bất khả đắc. Tướng tịnh, bất tịnh đều bất khả đắc. Tướng tịch tĩnh, bất tịch tĩnh đều bất khả đắc. Tướng viễn ly, bất viễn ly đều bất khả đắc. Tướng cõi Dục, ra cõi Dục đều bất khả đắc. Tướng cõi Sắc, ra cõi Sắc đều bất khả đắc. Tướng cõi Vô sắc, ra cõi Vô sắc đều bất khả đắc. Vì có sao? - Thiện Hiện! Vì trong Đại thừa tự tánh các pháp bất khả đắc vậy.

Thiện Hiện! Sắc quá khứ, sắc quá khứ không. Sắc vị lai, sắc vị lai không. Sắc hiện tại, sắc hiện tại không. Thọ tướng hành thức quá khứ, thọ tướng hành thức quá khứ không. Thọ tướng hành thức vị lai, thọ tướng hành thức vị lai không. Thọ tướng hành thức hiện tại, thọ tướng hành thức hiện tại không. Sở vì sao? - Thiện Hiện! Sắc quá khứ trong không chẳng khá được. Vì có sao? Vì sắc quá khứ tức là không. Tánh của không cũng không. Không trong không hãy chẳng khá được, huống chi trong không có sắc quá khứ khá được. Thiện Hiện! Sắc vị lai trong không chẳng khá được. Vì có sao? Vì sắc vị lai tức là không. Tánh của không cũng không. Không trong không hãy chẳng khá được, huống chi trong không có sắc vị lai khá được. Thiện Hiện! Sắc hiện tại trong không chẳng khá được. Vì có sao? Vì sắc hiện tại tức là không. Tánh của không cũng không. Không trong không hãy chẳng khá được, huống chi trong không có sắc hiện tại khá được. Thiện Hiện! Sắc quá khứ, vị lai, hiện tại trong không chẳng khá được. Vì có sao? Vì sắc quá khứ, vị lai, hiện tại tức là không. Tánh của không cũng không. Không trong không hãy chẳng khá được, huống chi trong không có sắc quá khứ, vị lai, hiện tại khá được. Thiện Hiện! Thọ tướng hành thức quá khứ trong không chẳng khá được. Vì có sao? Vì thọ tướng hành thức quá khứ tức là không. Tánh của không cũng không. Không trong không hãy chẳng khá được, huống chi trong không có thọ tướng hành thức quá khứ khá được. Thiện Hiện! Thọ tướng hành thức vị lai trong không chẳng khá được. Vì có sao? Vì thọ tướng hành thức vị lai tức là không. Tánh của không cũng không. Không trong không hãy chẳng khá được, huống chi trong không có thọ tướng hành thức vị lai khá được. Thiện Hiện! Thọ tướng hành thức hiện tại trong không chẳng khá được. Vì có sao? Vì thọ tướng hành thức hiện tại tức là không. Tánh của không cũng không. Không trong không

sao? Vì ý giới quá khứ tức là không. Tánh của không cũng không. Không trong không hãy chẳng khá được, huống chi trong không có ý giới quá khứ khá được. Thiện Hiện! Ý giới vị lai trong không chẳng khá được. Vì có sao? Vì ý giới vị lai tức là không. Tánh của không cũng không. Không trong không hãy chẳng khá được, huống chi trong không có ý giới vị lai khá được. Thiện Hiện! Ý giới hiện tại trong không chẳng khá được. Vì có sao? Vì ý giới hiện tại tức là không. Tánh của không cũng không. Không trong không hãy chẳng khá được, huống chi trong không có ý giới hiện tại khá được. Thiện Hiện! Ý giới quá khứ, vị lai, hiện tại trong không chẳng khá được. Vì có sao? Vì ý giới quá khứ, vị lai, hiện tại tức là không. Tánh của không cũng không. Không trong không hãy chẳng khá được, huống chi trong không có ý giới quá khứ, vị lai, hiện tại khá được. Thiện Hiện! Pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ quá khứ trong không chẳng khá được. Vì có sao? Vì pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ quá khứ tức là không. Tánh của không cũng không. Không trong không hãy chẳng khá được, huống chi trong không có pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ quá khứ khá được. Thiện Hiện! Pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ vị lai trong không chẳng khá được. Vì có sao? Vì pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ vị lai tức là không. Tánh của không cũng không. Không trong không hãy chẳng khá được, huống chi trong không có pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ vị lai khá được. Thiện Hiện! Pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hiện tại trong không chẳng khá được. Vì có sao? Vì pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hiện tại tức là không. Tánh của không cũng không. Không trong không hãy chẳng khá được, huống chi trong không có pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hiện tại khá được. Thiện Hiện! Pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ quá khứ, vị lai, hiện tại trong không chẳng khá được. Vì có sao? Vì pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ quá khứ, vị lai, hiện tại tức là không. Tánh của không cũng không. Không trong không hãy chẳng khá được, huống chi trong không có pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ quá khứ, vị lai, hiện tại khá được.

Thiện Hiện! Địa giới quá khứ, địa giới quá khứ không. Địa giới vị lai, địa giới vị lai không. Địa giới hiện tại, địa giới hiện tại không. Thủy hỏa phong không thức giới quá khứ, thủy hỏa phong không thức giới quá khứ không. Thủy hỏa phong không thức giới vị lai, thủy hỏa phong không thức giới vị lai không. Thủy hỏa phong không thức giới hiện tại, thủy hỏa phong không thức giới hiện tại không. Sở vì sao? - Thiện Hiện! Địa giới quá khứ trong không chẳng khá được. Vì có sao? Vì địa giới quá khứ tức là không. Tánh của không cũng không. Không trong không hãy chẳng khá được, huống chi trong không có địa giới quá khứ khá được. Thiện Hiện! Địa giới vị lai trong không chẳng khá được. Vì có sao? Vì địa giới vị lai tức là không. Tánh của không cũng không. Không trong không hãy chẳng khá được, huống chi trong không có địa giới vị lai khá được. Thiện Hiện! Địa giới hiện tại trong không chẳng khá được. Vì có sao? Vì địa giới hiện tại tức là không. Tánh của không cũng không. Không trong không hãy chẳng khá được, huống chi trong không có địa giới hiện tại khá được. Thiện Hiện! Địa giới quá khứ, vị lai, hiện tại trong không chẳng khá được. Vì có sao? Vì địa giới quá khứ, vị lai, hiện tại tức là không. Tánh của không cũng không. Không trong không hãy chẳng khá được, huống chi trong không có địa giới quá khứ, vị lai, hiện tại khá được. Thiện Hiện! Thủy hỏa phong không thức giới quá khứ trong không chẳng khá được. Vì có sao? Vì thủy hỏa phong không thức giới quá khứ tức là không. Tánh của không cũng không. Không trong không hãy chẳng khá được, huống chi trong không có thủy hỏa phong không thức giới quá khứ khá được. Thiện Hiện! Thủy hỏa phong không thức giới vị lai trong không chẳng khá được. Vì có sao? Vì thủy hỏa phong không thức giới vị lai tức là không. Tánh của không cũng không. Không trong không hãy chẳng khá được, huống chi trong không có thủy hỏa phong không thức giới vị lai khá được. Thiện Hiện! Thủy hỏa phong không thức giới hiện tại trong không chẳng khá được. Vì có sao? Vì thủy hỏa phong không thức giới hiện tại tức là không. Tánh của không cũng không. Không trong không hãy chẳng khá được, huống chi trong không có thủy hỏa phong không thức giới hiện tại khá được. Thiện Hiện! Thủy hỏa phong không thức giới quá khứ, vị lai, hiện tại trong không chẳng khá được. Vì có sao? Vì thủy hỏa phong không thức giới quá khứ, vị lai, hiện tại tức là không. Tánh của không cũng không. Không trong không hãy chẳng khá được, huống chi trong không có thủy hỏa phong không thức giới quá khứ, vị lai, hiện tại khá được.

Thiện Hiện! Vô minh quá khứ, vô minh quá khứ không. Vô minh vị lai, vô minh vị lai không. Vô minh hiện tại, vô minh hiện tại không. Hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não quá khứ, hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não quá khứ không. Hành, thức,

danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu than khổ ưu não vị lai, hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não vị lai không. Hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu than khổ ưu não hiện tại, hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não hiện tại không. Sở vì sao? - Thiện Hiện! Vô minh quá khứ trong không chẳng khá được. Vì có sao? Vì vô minh quá khứ tức là không. Tánh của không cũng không. Không trong không hãy chẳng khá được, huống chi trong không có vô minh quá khứ khá được. Thiện Hiện! Vô minh vị lai trong không chẳng khá được. Vì có sao? Vì vô minh vị lai tức là không. Tánh của không cũng không. Không trong không hãy chẳng khá được, huống chi trong không có vô minh vị lai khá được. Thiện Hiện! Vô minh hiện tại trong không chẳng khá được. Vì có sao? Vì vô minh hiện tại tức là không. Tánh của không cũng không. Không trong không hãy chẳng khá được, huống chi trong không có vô minh hiện tại khá được. Thiện Hiện! Vô minh quá khứ, vị lai, hiện tại trong không chẳng khá được. Vì có sao? Vì vô minh quá khứ, vị lai, hiện tại tức là không. Tánh của không cũng không. Không trong không hãy chẳng khá được, huống chi trong không có vô minh quá khứ, vị lai, hiện tại khá được. Thiện Hiện! Hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu than khổ ưu não quá khứ trong không chẳng khá được. Vì có sao? Vì hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não quá khứ tức là không. Tánh của không cũng không. Không trong không hãy chẳng khá được, huống chi trong không có hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não quá khứ khá được. Thiện Hiện! Hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu than khổ ưu não vị lai trong không chẳng khá được. Vì có sao? Vì hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não vị lai tức là không. Tánh của không cũng không. Không trong không hãy chẳng khá được, huống chi trong không có hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não vị lai khá được. Thiện Hiện! Hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu than khổ ưu não hiện tại trong không chẳng khá được. Vì có sao? Vì hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não hiện tại tức là không. Tánh của không cũng không. Không trong không hãy chẳng khá được, huống chi trong không có hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não hiện tại khá được. Thiện Hiện! Hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu than khổ ưu não quá khứ, vị lai, hiện tại trong không chẳng khá được. Vì có sao? Vì hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não quá khứ, vị lai, hiện tại tức là không. Tánh của không cũng không. Không trong không hãy chẳng khá được, huống chi trong không có hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não quá khứ, vị lai, hiện tại khá được.

--- o0o ---